

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 80/2023/HSST

Ngày 16/5/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông **Hoàng Liên Sơn**

Hội thẩm nhân dân: Bà **Huỳnh Thị Thanh Hà**

Bà Mai Xuân Hoa

Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thanh Thủy**- Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:

Ông Lưu Thế Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2023/HSST ngày 19/4/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/QĐXX-ST ngày 28/4/2023, đối với bị cáo: **Lưu Văn M**; tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1992, tại Nam Định; HKTT: Xóm 18, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; Chỗ ở: Không có nơi ở cố định; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hoá: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Lưu Văn T(sinh năm 1967); Họ tên mẹ: Trần Thị H(sinh năm 1968); Có vợ là: Trần Thị L(Sinh 1998); có 01 con sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 16/02/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số I – Công an thành phố Hà Nội; (Có mặt)

- Bị hại: Anh **Phạm Hữu T**, sinh năm 1988; Địa chỉ: xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h30 ngày 16/02/2023, Lưu Văn M đi bộ một mình trên phố Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội với mục đích xem có ai sơ hở tài sản gì thì trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài. Khi M đi đến trước cửa số nhà 119 Bạch Mai Cầu Dền- Hai

Bà Trung – Hà Nội thì nhìn thấy có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS:17B5 - 302.16 của anh Phạm Hữu T đang dừng tại khu vực lòng đường không có ai trông giữ và chìa khóa cắm ở ổ khóa trên xe. M tiến lại gần ngồi lên xe và nổ máy phóng đi theo hướng Bạch Mai, Phố Huế. Lúc này anh Nguyễn Bá C đang đứng trong nhà phát hiện sự việc hô hoán " Cướp, cướp" rồi cùng anh T đuổi theo và giữ xe khiến M đang điều khiển xe máy bị ngã ra lòng đường trước cửa số nhà 113 phố Bạch Mai, phường Cầu Dền, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội. Cùng lúc đó, tổ công tác công an phường Cầu Dền đến bắt quả tang cùng vật chứng. Sau đó cơ quan công an phường Cầu Dền tiến hành lập biên bản rồi đưa M cùng tang vật về trụ sở công an phường.

Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Hai Bà Trưng đã ra yêu cầu định giá tài sản số 56 ngày 28/02/2023 đối với tài sản Lưu Văn M trộm cắp được.

Tại Bản Kết luận định giá số 44/KL-HĐĐGTS ngày 15/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự quận Hai Bà Trưng kết luận: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS: 17B5-302.16, xe đăng ký lần đầu 23/02/2017, số khung3905HY000305, số máy JA39E0000373 đã qua sử dụng trị giá 10.000.000đ(Mười triệu đồng).

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định trưng cầu giám định số 191/QĐ-CSĐT-ĐTTH ngày 01/03/2023, giám định chiếc xe mô tô thu giữ của Minh.

Tại bản kết luận giám định số 2231/KL-KTHS ngày 10/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội kết luận về đối tượng giám định: xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 17B5-302.16, có số khung nguyên thủy: RLHJA 3905HY000305, số máy nguyên thủy JA39E0000373. Quá trình xác minh, kết quả chủ xe là anh Phạm Hữu T. Ngày 10/4/2023, Cơ quan CSĐT - Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho anh Phạm Hữu T 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS: 17B5-302.16, số khung: 3905HY000305, JA39E0000373 và 01 chìa khóa xe mô tô bằng kim loại màu bạc, một đầu bọc vỏ nhựa màu đen có ký hiệu “ HONDA” đã qua sử dụng. Anh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Tại Bản cáo trạng số 78/CT/VKS-HBT ngày 12/04/2023, VKSND quận Hai Bà Trưng đã truy tố Lưu Văn M về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng căn cứ lời khai thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa, cũng như trong quá trình điều tra; Căn cứ lời khai của người bị hại, người làm chứng; Căn cứ Kết luận định giá tài sản, đã xác định bị cáo Lưu Văn M phạm tội Trộm cắp tài sản.

Sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Lưu Văn Minh từ 06 đến 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền bị cáo.

Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường dân sự, nên không xem xét.

Bị cáo công nhận nội dung bản cáo trạng, lời luận tội của Viện kiểm sát là đúng hành vi bị cáo thực hiện. Bị cáo xác nhận có tội, không tranh luận gì với đại diện viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét hành vi của bị cáo: Căn cứ lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa; Căn cứ lời khai của bị hại, người làm chứng; Bản kết luận định giá trong tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử có cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 16/2/2023, tại khu vực trước cửa số 119 Bạch Mai, phường Cầu Dền, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, lợi dụng sơ hở của anh Phạm Hữu T (để xe dưới đường không rút chìa khóa), Lưu Văn M đã lén lút chiếm đoạt của anh T chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, biển kiểm soát 17B5-302.16, trị giá tài sản là 10.000.000đ(Mười triệu đồng).

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của Lưu Văn M là nguy hiểm cho xã hội, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân, gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hội đồng xét xử căn cứ điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Quyết định hình phạt: Xét thấy, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhưng bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản giữa ban ngày, tại khu vực có đông người qua lại, hành vi tảo tợn của bị cáo gây tâm lý lo lắng trong nhân dân địa phương. Cần thiết phải xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm trộm cắp tài sản.

Biện pháp tư pháp: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường dân sự, nên không xem xét.

Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ; khoản 1, mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Bị cáo, Bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ; khoản 1, mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Xử phạt Lưu Văn M **10** (Mười) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 16/02/2023.

Hình phạt bổ sung: miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

Biện pháp tư pháp: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường dân sự, nên không xem xét.

Về án phí: bị cáo Lưu Văn M phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND Q. Hai Bà Trưng;
- THA Q. Hai Bà Trưng;
- Công an Q. Hai Bà Trưng;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Liên Sơn